

# MỘT SỐ VAI TRÒ CƠ BẢN CỦA NHÂN VIÊN CÔNG TÁC XÃ HỘI NHẪM NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG XÓA ĐÓI, GIẢM NGHÈO TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ QUY NHƠN

ThS. Nguyễn Văn Nga<sup>1</sup>

## TÓM TẮT

*Trong những năm qua, công tác xóa đói, giảm nghèo trên địa bàn thành phố Quy Nhơn đã đạt được những thành tựu nhất định: tình trạng người nghèo, hộ nghèo không ngừng giảm; đời sống của nhiều hộ nghèo được cải thiện rõ rệt, góp phần hạn chế tình trạng tái nghèo và nghèo đói triền miên như những năm về trước. Tuy nhiên, so với nhiều tỉnh thành khác trong cả nước thì tốc độ giảm nghèo vẫn còn chậm so với tiềm năng phát triển của địa phương; nhiều cơ chế chính sách vẫn còn bất cập hạn chế đến tiềm năng phát triển của các hộ gia đình. Để thực hiện giảm nghèo có hiệu quả, cần huy động phối hợp nhiều lực lượng trong xã hội, đặc biệt nâng cao vai trò của nhân viên công tác xã hội trong hoạt động trợ giúp người nghèo.*

**Từ khóa:** nhân viên công tác xã hội, xóa đói giảm nghèo.

### 1. Mở đầu

Theo ESCAP: “Nghèo đói là tình trạng 1 bộ phận dân cư không được hưởng và thỏa mãn những nhu cầu cơ bản của con người đã được xã hội thừa nhận theo trình độ phát triển kinh tế - xã hội và phong tục tập quán của địa phương” [1].

Nghèo đói, đã và đang tác động sâu sắc, toàn diện đến đời sống những người nghèo, làm cho cuộc sống của họ thiếu thốn triền miên, các nhu cầu cơ bản không được đáp ứng và những áp lực khác đe dọa đến phúc lợi của họ; là lực cản lớn nhất cho mục tiêu ấm no, hòa bình và phát triển của mọi quốc gia trên thế giới. Chính vì vậy, xóa đói giảm nghèo đã trở thành mục tiêu của thiên niên kỷ mà hầu như mọi quốc gia trên thế giới luôn chú trọng hàng đầu, trong đó có Việt Nam chúng ta.

Thành phố Quy Nhơn là trung tâm hành chính của tỉnh Bình Định, thuộc vùng Duyên hải Nam Trung Bộ, Việt Nam. Trong những năm qua, trên cơ sở quán triệt các Nghị quyết của Đảng và vận dụng vào điều kiện cụ thể của thành phố, được sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh Bình Định và Thành ủy Quy Nhơn, sự giúp đỡ của các sở, ngành của tỉnh; sự đồng lòng, quyết tâm của các cơ quan, đơn vị thành phố và phát huy các nguồn lực của toàn xã hội mà công tác xóa đói, giảm nghèo ở thành phố đã đạt được những kết quả hết sức khả quan, cụ thể: tình trạng người nghèo, hộ nghèo không ngừng giảm; đời sống của nhiều hộ nghèo được cải thiện rõ rệt, góp phần hạn chế tình trạng tái nghèo và nghèo đói triền miên như những năm về trước. Tuy nhiên, so với nhiều tỉnh thành khác trong

<sup>1</sup>Trường Đại học Quy Nhơn

cả nước thì tốc độ giảm nghèo vẫn còn chậm, tỷ lệ hộ nghèo vẫn còn nhiều (năm 2015), trong đó tập trung cao nhất thuộc 5 xã phân theo nông thôn, bao gồm: xã Phước Mỹ (13,61%), Nhơn Châu (12,37%), Nhơn Hải (7,9%), Nhơn Lý (6,87%), Nhơn Hội (6,69%) và thấp nhất thuộc các phường nội thành: phường Nguyễn Văn Cừ (0,43%), Lê Lợi (0,76%), Lý Thường Kiệt (0,83%), Trần Hưng Đạo (1,09%), Đống Đa (2,28%), Nhơn Phú (2,37%) [*cucthongke.binhdinhh.gov.vn*].

Số lượng hộ nghèo đa số sinh sống ở nông thôn, xã bán đảo; thông thường là hộ nông, lâm nghiệp thiếu đất canh tác, hộ thủy sản thiếu vốn đầu tư nâng cấp phương tiện đánh bắt, mua sắm ngư lưới cụ; thiếu việc làm, cuộc sống còn nhiều khó khăn, nhà ở đơn sơ.v.v.

Để giải quyết tình trạng nghèo và nâng cao hiệu quả công tác xóa đói giảm nghèo trên địa bàn thành phố, cần có những cơ chế chính sách phù hợp với thực tiễn và sự phối hợp của nhiều cơ quan ban ngành, các tổ chức xã hội trong và ngoài tỉnh; đặc biệt sự tham gia của ngành-nghề công tác xã hội, mà tác nhân trực tiếp là đội ngũ nhân viên công tác xã hội trong hoạt động trợ giúp người nghèo.

## **2. Thực trạng xóa đói, giảm nghèo ở thành phố Quy Nhơn**

### **2.1. Kết quả đạt được và một số tồn tại**

Nhằm thực hiện có hiệu quả mục tiêu xóa đói giảm nghèo, ngoài việc vận dụng các cơ chế chính sách theo chủ trương của Đảng và Nhà nước, Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Quy Nhơn đã xây dựng Đề án thực hiện Chương trình mục tiêu xóa đói giảm nghèo giai đoạn 2006 - 2010 trên địa bàn thành phố. Đề án được HĐND thành phố khóa IX - kỳ họp lần thứ 9 thông qua ngày 28/12/2007. Để tổ chức thực hiện Đề án đạt kết quả, UBND thành phố thường xuyên kiện toàn Ban chỉ đạo xóa đói giảm nghèo của thành phố và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên; đồng thời chỉ đạo cho các phường, xã xây dựng đề án và kiện toàn Ban chỉ đạo giảm nghèo ở địa phương. Bên cạnh đó, chính quyền thành phố còn thường xuyên đẩy mạnh công tác tuyên truyền, kịp thời phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về chương trình xóa đói giảm nghèo (XDGN), chương trình và cơ chế hỗ trợ vốn cho hộ nghèo được vay nhằm làm cho cán bộ và nhân dân hiểu rõ quan điểm, chủ trương xóa đói giảm nghèo của Đảng và Nhà nước, những mô hình XDGN có hiệu quả và những điển hình trong công tác XDGN. Trên cơ sở đó động viên các tầng lớp nhân dân tham gia XDGN nhằm từng bước xã hội hóa công tác XDGN, đồng thời thu hẹp diện hộ nghèo. Nhờ đó công tác xóa đói giảm nghèo trong năm qua đã đạt được kết quả hết sức khả quan, cụ thể tỷ lệ hộ nghèo giảm nhanh chóng qua các năm:

*Bảng 1: Tỷ lệ hộ nghèo ở thành phố Quy Nhơn qua các năm [2]*

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2006	Thực hiện năm 2007	Thực hiện năm 2008	Thực hiện năm 2009	Ước thực hiện năm 2010
Tổng số hộ nghèo	Hộ	3.163	2.641	2.699	2.349	1.737
Tỷ lệ hộ nghèo	%	5,59	4,58	4,45	3,55	2,50
Số hộ thoát nghèo	Hộ	1.004	702	58	350	612

Bảng 1, cho thấy số hộ nghèo không ngừng giảm từ 5,59% (năm 2006) xuống còn 2,50% (năm 2010) và hiện nay còn 1,45%, bình quân mỗi năm giảm hơn 1%. Có được những kết quả trên, trước hết do cấp ủy, chính quyền các cấp đã lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình XĐGN của Chính phủ; tính đồng thuận cao của các chủ doanh nghiệp, đơn vị, tổ chức và cá nhân đối với chính sách XĐGN; đặc biệt sự nỗ lực vươn lên của hộ nghèo, hộ cận nghèo;... Thành tựu đã đạt được trong công tác XĐGN của thành phố trong những năm qua có ý nghĩa vô cùng quan trọng về bảo đảm an sinh xã hội, nhiều hộ nghèo và hộ cận nghèo đã thoát nghèo, vươn lên mức sống trung bình của hộ trên địa bàn.

Tuy nhiên công tác giảm nghèo chưa thật sự bền vững, nguy cơ tái nghèo vẫn còn cao, cụ thể theo kết quả rà soát 2 năm gần đây cho thấy tỷ lệ % số hộ nghèo mới so với hộ thoát nghèo còn khá cao: năm 2011 số hộ nghèo

mới 261 hộ và năm 2012 có 170 hộ; việc triển khai thực hiện Chương trình xóa đói giảm nghèo trong các năm qua tính bền vững của những kết quả đã đạt được chưa cao và không đồng đều giữa các vùng, các địa phương, tỷ lệ hộ nghèo ở khu vực các xã đảo còn khá cao và thiếu vững chắc; tổ chức bộ máy và lực lượng chuyên trách làm công tác xóa đói giảm nghèo chủ yếu là kiêm nhiệm, năng lực cán bộ hạn chế nên chất lượng hoạt động chưa cao; việc quản lý và sử dụng vốn vay ở một số phường xã chưa thật sự chặt chẽ, chưa đúng mục đích, còn dễ xảy ra tình trạng chiếm dụng vốn gây thất thoát; một số hộ nghèo chưa nỗ lực vươn lên, còn tư tưởng ỷ lại trông chờ sự hỗ trợ của Nhà nước. Cấp ủy và UBND một số phường, xã từng nơi, từng lúc thiếu tập trung trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo nên kết quả còn hạn chế... Do đó, để công tác xóa đói giảm nghèo đạt kết quả xứng đáng với tiềm năng và những lợi thế của thành phố, cần có những chính sách và các giải pháp quyết liệt gắn phát triển kinh tế đi đôi với công bằng xã hội.

## **2.2. Đề xuất một số vai trò của nhân viên công tác xã hội nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động xóa đói, giảm nghèo tại địa phương**

Công tác xã hội (CTXH) trong quá trình hỗ trợ giải quyết vấn đề nghèo đói ở các cấp độ khác nhau từ việc hỗ trợ cá nhân người nghèo, hộ nghèo đến tác động thay đổi cộng đồng nghèo. CTXH tham gia vào lĩnh vực này với ý nghĩa hết sức quan trọng và mang tính nhân văn sâu sắc dựa trên nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp. Đó là phần đầu cho sự công bằng xã hội. Tại Việt Nam, ngày 25/3/3010, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 32/2010/QĐ-TTg phê duyệt Đề án phát triển nghề công tác xã hội giai đoạn 2010-2020, từ đó đến nay đã có hàng ngàn sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành này ra làm việc ở các cơ quan, ban ngành từ trung ương đến địa phương. Theo số liệu rà soát của các ban ngành thì hiện nay ở tỉnh Bình Định có 1.514 người đang làm việc và hoạt động có liên quan đến CTXH. Trong đó, có 201 cán bộ, viên chức, nhân viên hiện đang công tác tại các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể và các trung tâm BTXH cấp tỉnh; 252 cán bộ đang công tác tại các phòng, ban, hội, đoàn thể cấp huyện và 1.061 cán bộ, nhân viên cấp xã. Tuy nhiên, trong số những người hoạt động CTXH, có đến 597 người chưa qua đào tạo, tập huấn hoặc bồi dưỡng về CTXH; 1.041 người đang có nhu cầu đào tạo và đào tạo lại (ngắn hạn, dài hạn và bậc cao), tập huấn hoặc bồi dưỡng về CTXH [3]. Nhân viên công tác xã hội có thể làm việc trong nhiều lĩnh vực khác nhau nhằm trợ giúp

các nhóm đối tượng yếu thế trong xã hội, trong đó có đối tượng là những người nghèo và hộ nghèo. Căn cứ vào bối cảnh thực tiễn của địa phương, nhân viên công tác xã hội có thể thực hiện một số vai trò cơ bản nhằm nâng cao hiệu quả công tác xóa đói giảm nghèo như sau:

### **2.2.1. Vai trò là người tư vấn, tham vấn**

Vai trò là người tư vấn: nhân viên công tác xã hội là người cung cấp thông tin tư vấn cho người nghèo, đó là những thông tin liên quan đến các chính sách ưu đãi về miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp; chính sách hỗ trợ vay vốn và đào tạo nghề; các chính sách liên quan đến y tế, giáo dục và chăm sóc sức khỏe ... Bên cạnh đó, nhân viên công tác xã hội còn tư vấn về cách sử dụng nguồn vốn vay đúng mục đích, tư vấn về giống, kỹ thuật sản xuất cho người nghèo.

Vai trò là người tham vấn: Người nghèo, hộ nghèo thường có tâm lý mặc cảm tự ti từ đó dẫn đến việc ngại giao tiếp và tham gia các hoạt động tập thể. Mặt khác, do hoàn cảnh khó khăn, không có tiếng nói và quyền lực, nên đa phần hộ nghèo thường bị cô lập, dễ tổn thương. Họ tìm cách thích nghi hoàn cảnh bằng cách từ từ khép kín, từ từ bỏ cuộc, mất ý chí vươn lên, sự thay đổi này thường nằm ở bên trong và thường chúng ta khó nhận ra được. Điều này có thể dẫn đến sự căng thẳng, đè nén tăng theo năm tháng, kết quả đưa đến rối loạn tâm lý nặng hơn, có những vấn đề cảm xúc tâm lý nghiêm trọng hơn. Vì

thế, tham vấn là công cụ quan trọng giúp cá nhân, gia đình có vấn đề trong các mối quan hệ giữa các thành viên hoặc có khó khăn trong chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc, có rào cản trong giao tiếp dẫn tới tổn thương về tâm lý, tình cảm, xã hội.

### ***2.2.2. Nhân viên công tác xã hội là cầu nối giữa người nghèo với các nguồn lực***

Một trong những nhân tố chính của sự nghèo đói và cản trở việc thoát nghèo của người dân chính là việc họ thiếu đi các nguồn lực. Nguồn lực được coi là tài sản bên trong và bên ngoài của người nghèo, bao gồm nhiều nhiều yếu tố như: con người, cơ sở vật chất, tài chính, kỹ thuật và các cơ chế chính sách... Đối với các nguồn lực bên trong, trước hết, nhân viên CTXH giúp người nghèo biết cách khai thác các tiềm năng vốn có trong bản thân các hộ gia đình nghèo, như: kiến thức, thái độ, niềm tin ... Đây là nguồn lực hết sức quan trọng, tồn tại trong bản thân mỗi hộ gia đình, nhưng do trình độ học vấn thấp nên nhiều người không nhận ra và biết cách sử dụng hợp lý. Để làm được điều này, nhân viên công tác xã hội thường xuyên tham gia hoạt động tham vấn cho các thành viên trong gia đình của họ và kết hợp với chính quyền địa phương, các tổ chức ban ngành nhằm tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho các hộ nghèo. Đối với các nguồn lực bên ngoài, nhân viên công tác xã hội thực hiện công tác tuyên truyền, vận động đến các tổ chức trong xã hội như: các chính quyền địa phương; các tổ

chức hội phụ nữ, đoàn thanh niên; các tổ chức tín dụng khác như ngân hàng chính sách, các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các dự án xóa đói giảm nghèo ... nhằm hỗ trợ người nghèo về nguồn vốn ưu đãi, cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật và các loại giống cây trồng để người nghèo có cơ hội đầu tư sản xuất và được tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản khác.

### ***2.2.3. Nhân viên công tác xã hội là nhà giáo dục***

Người nghèo nói chung có trình độ học vấn thấp, dẫn đến họ thiếu đi những kiến thức cơ bản trong việc tiếp cận các dịch vụ xã hội, các thông tin, kiến thức và kỹ năng làm việc ... từ đó ảnh hưởng đến quá trình tổ chức sản xuất; tư duy và lối sống, làm cho cuộc sống của họ vốn nghèo khó càng trở nên thiếu thốn bản cùng. Do vậy, để thực hiện có hiệu quả công tác xóa đói giảm nghèo tại địa phương, trước hết bản thân các hộ nghèo cần có thêm nhiều kiến thức, kỹ năng nhằm phát huy các nguồn lực bên trong và bên ngoài xã hội. Thông qua giáo dục, nhân viên công tác xã hội giúp người nghèo có thêm kiến thức để nắm bắt các thông tin liên quan đến chính sách xóa đói giảm nghèo của địa phương và cả nước; các mô hình sản xuất kinh doanh có hiệu quả; những gương điển hình trong xóa đói giảm nghèo ... Bên cạnh đó, nhân viên công tác xã hội còn hướng dẫn người nghèo về cách thức làm ăn, quy trình sản xuất và cách thức sử dụng nguồn vốn vay đúng mục đích. Mặt khác, giáo dục còn giúp các hộ nghèo trên địa bàn thành

phổ thay đổi tư duy lạc hậu với lối sống buông thả, trông chờ vào sự trợ giúp của xã hội.

#### **2.2.4. Nhân viên công tác xã hội với vai trò là người trực tiếp thực thi chính sách**

Để thực hiện có hiệu quả hoạt động xóa đói giảm nghèo tại địa phương cần có những chương trình và chính sách hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương và nhu cầu của người nghèo. Là người trực tiếp tham gia xóa đói giảm nghèo, nhân viên công tác xã hội là người trực tiếp tham gia xây dựng và đưa các chính sách xóa đói giảm nghèo đi vào hoạt động. Trên thực tế, mặc dù có nhiều chính sách thiết thực hỗ trợ người nghèo, song do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan mà việc thực hiện các chính sách đó không mang lại hiệu quả, thậm chí làm cho người nghèo trở nên thụ động trong quá trình tiếp cận và sử dụng. Vì vậy, nhân viên công tác xã hội sẽ là người tư vấn cho các ban ngành trong địa phương về việc triển khai các chính sách có hiệu quả đến các hộ nghèo và cách thức triển khai các chính sách có hiệu quả nhất đến tận người nghèo. Hơn nữa, trong quá trình tác nghiệp, nhân viên công tác xã hội là người am hiểu nhất về tình hình nghèo đói ở mỗi địa phương cũng như nhu cầu của người nghèo, trên cơ sở đó phối hợp với cơ quan chức năng tham gia đề xuất và hoạch định các chính sách mới có hiệu quả giúp người nghèo và cộng đồng xây dựng các chương trình hành động phù

hợp với điều kiện hoàn cảnh, để giải quyết vấn đề của cộng đồng.

#### **2.2.5. Nhân viên công tác xã hội với vai trò trợ giúp về pháp lý, biện hộ cho lợi ích, giúp các hộ nghèo cải thiện vị thế và vai trò trong xã hội**

Nghèo đói gắn liền với những bất công trong xã hội do những lợi ích của con người không được đáp ứng một cách công bằng. Với người nghèo, do trình độ học vấn thấp, mối quan hệ xã hội ít, nên đa phần các hộ nghèo rất khó khăn trong việc tiếp cận với các văn bản, chính sách, cũng như các dịch vụ hỗ trợ pháp lý. Do đó, nhân viên công tác xã hội là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người nghèo, góp phần bảo đảm công lý và công bằng cho người nghèo trong việc tiếp cận với pháp luật; nâng cao hiểu biết pháp luật cho người nghèo để họ thực hiện pháp luật, tham gia phát triển kinh tế, xoá đói giảm nghèo, thực hiện dân chủ ở cơ sở. Để thực hiện công việc này, nhân viên công tác xã hội phối hợp cùng chính quyền địa phương và các tổ chức pháp lý nhằm cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí; tổ chức các đợt trợ giúp pháp lý lưu động về các xã thuộc các huyện nghèo để cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí; tổ chức sinh hoạt câu lạc bộ trợ giúp pháp lý để giải quyết những vướng mắc pháp luật cung cấp thông tin pháp lý nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật; mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ trợ giúp pháp lý; bồi dưỡng, cập nhật kiến thức pháp luật, chuyên môn nghiệp vụ và cung cấp tài liệu bồi dưỡng cho cán bộ Tư pháp –

Hộ tịch cấp xã, phường trên địa bàn thành phố.

Tóm lại, nhân viên công tác xã hội có rất nhiều vai trò khác nhau trong hoạt động xóa đói giảm nghèo và trợ giúp người nghèo tại địa phương thoát nghèo. Các vai trò nêu trên được tiến hành một cách đồng bộ và có sự phối hợp của nhiều lực lượng khác nhau trong xã hội nhằm đưa các chương trình, mục tiêu giảm nghèo đi vào thực tiễn, góp phần thúc đẩy nhận thức và tăng năng lực cho người nghèo để họ có cuộc sống ấm no như những người bình thường khác trong xã hội.

### 3. Kết luận

Với việc thực hiện đúng đắn chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về mục tiêu xóa giảm nghèo trong cả nước, thành phố Quy Nhơn đã có những giải pháp phù hợp nhờ vậy công tác xóa đói giảm nghèo trên địa bàn thành phố đã đạt được những kết quả khả quan. Tình trạng nghèo đói không ngừng giảm qua các năm; đời sống của

những hộ sau khi thoát nghèo được cải thiện theo chiều hướng tích cực, tình trạng hộ đói, hộ nghèo triền miên không còn xảy ra. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều hạn chế trong công tác xóa đói giảm nghèo, cụ thể là tốc độ giảm nghèo ở địa phương vẫn còn chậm, chưa tương xứng với tiềm năng phát triển của thành phố; nhiều hộ khi thoát nghèo vẫn chưa tìm được công việc làm ổn định và việc tiếp cận các dịch vụ xã hội khác vẫn còn nhiều hạn chế. Để khắc phục tình trạng trên, ngoài sự nỗ lực của chính quyền địa phương, các tổ chức xã hội, cần có sự tham gia của ngành-nghề công tác xã hội mà tác nhân chính là đội ngũ nhân viên công tác xã hội. Với các vai trò như tư vấn, giáo dục, kết nối, hoạch định chính sách và trợ giúp pháp lý, nhân viên công tác xã hội là cầu nối trung gian giúp người nghèo trên địa bàn thành phố tiếp cận có hiệu quả các chính sách, dịch vụ xã hội ... để thoát khỏi vòng luẩn quẩn do nghèo đói mang lại.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hội nghị về nghèo đói khu vực Châu Á – Thái Bình Dương ở Băng Cốc (9/1993).
2. Ủy ban Nhân dân thành phố Quy Nhơn, số: 38 /KH-UBND, ngày 22/8/2011.
3. Nguồn: <http://www.baobinhdinhh.com.vn>.

**A NUMBER OF THE SOCIAL WORKER'S BASIC ROLES  
IN ORDER TO IMPROVE EFFECTIVELY THE POVERTY-  
ALLEVIATION MOVEMENT IN QUY NHON CITY**

**ABSTRACT**

*In the recent years, the work of poverty-alleviation in Quy Nhon city has harvested some of the achievements: The situation of poor people and families have been decreased continuously, the life of many poor families was obviously improved those contributed to reduce the recurrence of poverty and interminable poverty as many years before. However, in comparison with others in Vietnam so that the rate of poverty reduction still be too slow that compares with the potential development of locality, several inadequate policy still be existed this affected to development of the families. In order to carry out the poverty-alleviation effectively, there must be the combination of forces in society, especially enhancing the role of social workers in the activities for aiding to poor people.*

**Keywords:** *social worker's, poverty reduction.*